| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày: 30-8-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Sang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Mai Văn Phước

Ông Nguyễn Minh Sơn

Bà Lê Thị Mỹ

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Công T sinh năm 2000 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký thường trú: thôn X, xã M, huyện L, tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký tạm trú: nhà trọ C, ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang P và bà Lê Thị Bé Đ; chưa có vợ và có 01 con; tiền án, tiền sự: không. Ngày 30/9/2022, bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Ông Phạm Huy X1 - Luật sư Công ty TNHH XX thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1986, nơi thường trú: ấp N1, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: khu phố X, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Lê Thị Bé Đ, sinh năm 1981, nơi thường trú: ấp H, xã A1, huyện D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. Ông Th1, sinh năm 1992, nơi thường trú: ấp 4B, xã H, huyện X1, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nơi tạm trú: nhà trọ T2, ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Bà Võ Thị Hồng M1, sinh năm 2001; nơi thường trú: ấp P1, xã H1, huyện L1, tỉnh Sóc Trăng; nơi tạm trú: nhà trọ N2, khu phố Z, phường E, thị xã B, tỉnh Bình Dương, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Bùi Thị Ngọc Tr, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng H có quan hệ tình cảm với Võ Thị Hồng M1 từ khoảng tháng 8/2020 trong khoảng thời gian quen nhau Nguyễn Hoàng H đã nhiều lần đánh M1 nên M1 chấm dứt tình cảm với H và chuyển sang yêu Trần Công T. Biết chuyện nên H yêu cầu quay lại nhưng M1 không đồng ý.

Khoảng 18 giờ ngày 30/9/2022, M1 đang ở một mình tại phòng số 3, nhà trọ T4 thuộc ấp T3, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì điều khiển xe mô tô biển số 61T4-6631 và mang theo dao đến nói với M1 nối lại tình cảm nhưng M1 không đồng ý nên H lấy dao ra dí vào bụng bên phải H và nói "nếu em không quay lại thì anh sẽ tự tử", nên M1 nói "để em suy nghĩ, có gì em trả lời sau" và yêu cầu H ra về. Sau đó M1 gọi cho T và nói H đến phòng mình quậy nên T bực tức và lấy một cây mã tấu bằng kim loại dài 66 cm (có lưỡi màu trắng dài 50 cm rộng nhất 4,5cm, nhỏ nhất 3,5cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 16cm) rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135 màu đỏ đen (không gắn biển số) đến gặp M1. Tại đây, T kêu M1 điện thoại cho H xuống để T nói chuyện cho rõ ràng nhưng do thấy T có cầm theo dao nên M1 không gọi và T tự lấy điện thoại của M1 và sử dụng tài khoản Messenger của M1 tên "Hồng M1" gọi vào tài khoản Massenger của H tên "Thiện Nguyễn" rồi nói dối T là cháu của chủ trọ T4 kêu H xuống nhà trọ nói chuyện vì sao quậy nên H đồng ý. Khi H điều khiển xe mô tô biển số 61T4-6631 vừa tới trước nhà trọ T4 thì M1 nghe thấy tiếng xe nên chạy ra kêu về đi vì T đang cầm mã tấu. Nghe M1 nói vậy nên H trả lời "mày có ngon ra chém tao nè". T trong phòng nghe nói vậy liền cầm cây mã tấu chạy ra chém liên tiếp 03 nhát làm H gục xuống đất và chém thêm 01 nhát vào đùi chân trái của H. Thấy H nằm bất tỉnh, nên T cầm dao và điều khiển xe môtô đến phòng số 2 thuộc Nhà trọ Thùy Linh thuộc ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương của anh Th1 kể lại sự việc nên anh Th1 đã lấy dao cất vào phòng trọ với ý thức để không đi đánh nhau nữa và nói T đi đầu thú đồng thời không cho T ở phòng của mình. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà của mẹ ruột là bà Lê Thị Bé Đ để tắm rửa thay quần áo. Tại đây, T đã kể lại sự việc đã chém H

cho bà Đ nghe, sau khi biết sự việc đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, bà Đ đưa T đến Công an xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương đầu thú. Ông Nguyễn Hoàng H được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu và điều trị đến ngày 14/10/2022 xuất viện.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 61T4-6631 nhãn hiệu FAIRY, màu sơn xanh, số khung: VDPWCH084DP400531, số máy: VDP1P52FMH480531;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh đen, số khung RLCE55P10CY105682, số máy 55P1105677 (không gắn biển số);

- 01 (một) cây mã tấu bằng kim loại dài 66 cm (có lưỡi màu trắng dài 50 cm rộng nhất 4,5cm, nhỏ nhất 3,5cm), cán bằng gỗ màu nâu dài 16cm và 01 (một) áo thun màu trắng quấn bên ngoài dao;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO;

- 01 (một) áo thun màu đen ngắn tay có hình người và có chữ EVISU;

- 01 (một) áo khoác màu đen nâu dài tay có mũ;

- 01 (một) quần jean dài màu đen, có chữ DSQUARED2;

- 01 (một) đôi dép có quai màu đỏ trắng đã qua sử dụng;

- 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh đã qua sử dụng;

- 01 (một) đôi dép màu đỏ đen đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 11 ngày 09/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của anh Nguyễn Hoàng H như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương trán trái (8,5 x 0,2)cm, nứt sọ trán trái kích thước 4cm, sẹo lành;

- Vết thương vai trái hình chữ Y hai nhánh (25 x 2)cm và (10,5 x 2)cm, gãy hở đầu ngoài xương đòn trái, trật khớp cùng đòn trái, đã phẫu thuật kết hợp xương đòn, sẹo lành, còn hạn chế vận động khớp vai trái;

- Vết thương mặt trước ngoài 1/3 dưới đùi trái (10,3 x 0,7) cm, đứt cơ tứ đầu đùi đã phẫu thuật khâu cơ, sẹo lành.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 36% (ba mươi sáu phần trăm).

Cơ chế hình th ành thương tích:

- Vết thương trán trái: Chiều từ trên xuống dưới, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương vai trái: Chiều nằm ngang từ trái sang phải, hướng từ trên xuống dưới, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương mặt trước ngoài 1/3 dưới đùi trái: Bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

Gia đình Trần Công T đã bồi thường tiền chi phí điều trị cho ông Nguyễn Hoàng H 10.000.00 (mười triệu) đồng. Ông Nguyễn Hoàng H yêu cầu Trần Công T bồi thường thêm 110.000.000 (một trăm mười mươi triệu) đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 61T4-6631 của ông Nguyễn Hoàng H, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã trả lại xe cho ông Hậu.

Đối với chiếc xe 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn Xanh đen (đã thay đổi màu sắc sang màu sơn đỏ - đen - bạc), số khung RLCE55P10CY105682, số máy 55P1105677 (không gắn biển số) bị can T sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe do ông Chau Ray, sinh năm 2002, nơi cư trú: ấp Tô Thuận, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang là tên chủ sở hữu. Quá trình làm việc, ông Chau Ray xác nhận vào ngày 30/9/2022 ông Chau Ray có để chiếc xe tại phòng trọ số 02 nhà trọ C thuộc ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì bị cáo T tự lấy chiếc xe trên đến nhà trọ T4 thuộc ấp T3, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương và chém bị hại Nguyễn Hoàng H. ông Chau Ray hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Chau Ray.

Tại Bản Cáo trạng số: 101/CT-VKSBD-P2 ngày 26 tháng 6 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Công T về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 09 đến 10 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Công T trình bày: thống nhất cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Giết người" chưa đạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là bị cáo th ành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường một phần hậu quả cho bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại trình bày: yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, tiền công lao động bị mất tổng cộng là 110.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị Bé Đ trình bày: bà là mẹ ruột của bị cáo T, sau biết sự việc xảy ra bà đã yêu cầu bị cáo đến cơ quan Công an đầu thú, đồng thời bà đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền trên bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được hòa nhập với xã hội, đoàn tụ với gia đình và làm lại từ đầu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các kết luận giám định thương tích, lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ 30 ngày 30/9/2022, tại khu vực nhà trọ T4, tổ 1, ấp T3, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Công T và bị hại Nguyễn Hoàng H đã xảy ra cự cãi dẫn đến việc bị cáo T dùng 01 (một) cây mã tấu bằng kim loại dài 66 cm (có lưỡi màu trắng dài 50 cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 16cm) đâm, chém nhiều nhát vào người bị hại Nguyễn Hoàng H gây thương tích với tổn thương cơ thể 36% (ba mươi sáu phần trăm) (theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 11 ngày 09/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: vết thương trán trái (8,5 x 0,2)cm, nứt sọ trán trái kích thước 4cm; vết thương vai trái hình chữ Y hai nhánh (25 x 2)cm và (10,5 x 2)cm, gãy hở đầu ngoài xương đòn trái, trật khớp cùng đòn trái; vết thương mặt trước ngoài 1/3 dưới đùi trái (10,3 x 0,7) cm, đứt cơ tứ đầu đùi đã phẫu thuật khâu cơ). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Giết người" chưa đạt.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Công T là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm là mã tấu bằng kim loại chém nhiều nhát vào đầu, mặt, vai là vùng trọng yếu của bị hại có thể dẫn đến chết người nhưng vẫn thực hiện thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật và tính mạng của bị hại. Việc bị hại không chết là ngoài mong muốn của bị cáo và do được người dân đưa đi cấp cứu kịp thời.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị Bé Đ là mẹ ruột của bị cáo Trần Công T đã bồi thường tiền chi phí điều trị cho ông Nguyễn Hoàng H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Tại phiên tòa ông Nguyễn Hoàng H yêu cầu bị cáo Trần Công T bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền công không lao động, tổn thất tinh thần với số tiền 110.000.000 (một trăm mười mươi triệu) đồng. Bị cáo Trần Công T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại H. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, bị cáo Trần Công T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 110.000.000 (một trăm mười mươi triệu) đồng.

[7] Việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) cây mã tấu bằng kim loại dài 66 cm (có lưỡi màu trắng dài 50 cm rộng nhất 4,5cm, nhỏ nhất 3,5cm), cán bằng gỗ màu nâu dài 16cm; 01 (một) áo thun màu trắng quấn bên ngoài dao; 01 (một) áo thun màu đen ngắn tay có hình người và có chữ EVISU; 01 (một) áo khoác màu đen nâu dài tay có mũ; 01 (một) quần jean dài màu đen, có chữ DSQUARED2; 01 (một) đôi dép có quai màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đỏ đen, các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO thu giữ của bị cáo Trần Công T. Đây là tài sản của bị cáo nên cần tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Trần Công T là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, ngoài ra, bị cáo còn có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Trần Công T phạm tội "Giết người" chưa đạt.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Công T 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Bị cáo Trần Công T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Hoàng H số tiền 110.000.000 (một trăm mười mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cây mã tấu bằng kim loại dài 66 cm (có lưỡi màu trắng dài 50 cm rộng nhất 4,5cm, nhỏ nhất 3,5cm), cán bằng gỗ màu nâu dài 16cm và 01 (một) áo thun màu trắng quấn bên ngoài dao; 01 (một) áo thun

màu đen ngắn tay có hình người và có chữ EVISU; 01 (một) áo khoác màu đen nâu dài tay có mũ; 01 (một) quần jean dài màu đen, có chữ DSQUARED2; 01 (một) đôi dép có quai màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép màu đỏ đen.

Tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO của Trần Công T.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương)

5. Án phí sơ thẩm: bị cáo Trần Công T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (4);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Thanh toán NQ18, phiên tòa, thi hành án (5);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, PHT, 21.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Đức**